

DI SẢN

TỪ SỰ DẠY DỠ CỦA DEREK PRINCE

Ân Tứ Đức Tin

Đức tin được mô tả trong Kinh Thánh Tân Ước với nhiều khía cạnh khác nhau, và sự mô tả đó luôn phù hợp với định nghĩa đức tin được nêu trong Hê-bơ-rơ 11:1 *“Đức tin là sự biết chắc vững vàng của những điều mình đang trông mong, là bằng cứ của những điều mình chẳng xem thấy.”* Vậy nhưng, bản chất cốt lõi của đức tin lại được bày tỏ trong những hình thức rõ ràng, khác biệt, nhưng liên quan với nhau: 1) sống bởi đức tin; 2) ân tứ đức tin; và 3) bông trái đức tin.

Trong thư này, chúng ta sẽ nghiên cứu loại thứ hai – bản chất của ân tứ đức tin.

Bản chất của các Ân Tứ Thánh Linh

Trong 1 Cô-rinh-tô 12, nói về các ân tứ Thánh Linh, Phao-lô mở đầu như sau: *“Hỡi anh em, tôi không muốn anh em chẳng biết về các sự ban cho thiêng liêng.”* Sau đó trong câu 7-11 ông liệt kê chín loại ân tứ khác nhau:

Đức Thánh Linh tỏ ra trong mỗi một người, cho ai nấy đều được sự ích chung. Vả, người này nhờ Đức Thánh Linh, được lời nói khôn ngoan; kẻ kia nhờ một Đức Thánh Linh ấy, cũng được lời nói có tri

thức. Bởi một Đức Thánh Linh, cho người này được đức tin; cũng bởi một Đức Thánh Linh ấy, cho kẻ kia được ơn chữa tật bệnh; người thì được làm phép lạ; kẻ thì được nói tiên tri; người thì được phân biệt các thần; kẻ thì được nói nhiều thứ tiếng khác nhau, người thì được thông giải các thứ tiếng ấy. Mọi điều đó là công việc của đồng một Đức Thánh Linh mà thôi, theo ý Ngài muốn, phân phát sự ban cho riêng cho mỗi người.

Từ ngữ quan trọng khi nói về bản chất khác biệt của những ân tứ này là *sự tỏ ra*. Chính Đức Thánh Linh, Đấng cư trú trong lòng người tin, Ngài là Đấng vô hình. Nhưng khi những ân tứ này hành động qua họ, sự hiện diện của Đức Thánh Linh được bày tỏ cho những giác quan của con người – và kết quả của sự bày tỏ ấy là họ có thể nhìn thấy, nghe thấy hoặc cảm thấy được.

Vì những ân tứ đều là sự bày tỏ ra bên ngoài, không phải sự bày tỏ nhân cách bên trong của người tin nhưng là sự bày tỏ thân vị của Đức Thánh Linh bên trong người đó, tất cả những sự bày tỏ này đều mang tính siêu nhiên. Trong mỗi trường hợp, sự bày tỏ ấy đều mang lại kết quả ở mức độ cao hơn những gì mà chúng ta - những người tin - có thể đạt được bằng khả năng riêng của mình. Có lẽ kết quả ấy chỉ có được qua sự vận hành trực tiếp và siêu nhiên của Chúa Thánh Linh mà thôi. Bởi những ân tứ này, thông qua người tin, Đức Thánh Linh từ lãnh vực thuộc linh vô hình hiện ra rõ rệt để tác động trực tiếp vào thế giới vật chất bao gồm không gian và thời gian.

Đối với những ân tứ này, Phao-lô xác định hai vấn đề thực tiễn quan trọng. Trước hết, những ân tứ này được ban dựa trên sự khôn ngoan của Đức Thánh Linh, tùy theo mục đích tối thượng của Ngài dành cho mỗi người tin. Ý riêng hoặc những thành tựu của con người không phải là nền tảng để nhận lãnh những ân tứ Thánh Linh này. Thứ hai, những ân tứ Thánh Linh này được ban cho “mỗi một người, cho ai nấy đều được sự ích chung” – cho một mục đích hữu dụng và thực tiễn. Như Bob Mumford đã nói, ân tứ Thánh Linh là công cụ, không phải là đồ chơi.

Thường thì chín ân tứ Thánh Linh được xếp vào ba nhóm, mỗi nhóm gồm ba ân tứ như sau:

Ân tứ lời nói – là những ân tứ vận hành thông qua cơ quan phát âm của người tin: nói tiên tri, nói tiếng mới, và thông giải tiếng mới.

Ân tứ khả thị - là những ân tứ mang đến sự soi tỏ thuộc linh: lời khôn ngoan, lời tri thức, và phân biệt các thần.

Ân tứ quyền năng – là những ân tứ biểu thị quyền năng siêu nhiên của Đức Chúa Trời trong thế giới vật chất: ân tứ đức tin, ân tứ chữa lành, ân tứ phép lạ.

“Hãy có Đức tin của Đức Chúa Trời”

Ân tứ đức tin là ân tứ đầu tiên trong ba ân tứ về quyền năng. Khác biệt hẳn so với những dạng khác của đức tin, nó là sự bày tỏ tối thượng, siêu nhiên của Đức Thánh Linh, hành động thông qua người tin.

Trong Ma-thi-ơ 21 và Mác 11, chúng ta thấy Chúa Giê-xu, trên đường đến Giê-ru-sa-lem cùng với các môn đồ của mình, Ngài đã gặp một cây vả bên đường. Chúa Giê-xu tìm trái trên cây vả đó. Khi thấy cây chẳng có trái nào, Ngài quở nó mà phán rằng *“Chẳng hề có ai ăn trái của mày nữa!”* (Mác 11:14). Ngày hôm sau, đi ngang qua cây vả đó một lần nữa, các môn đồ rất ngạc nhiên khi thấy rằng chỉ trong vòng 24 giờ, cây đã khô héo. Phi-e-rơ thưa cùng Ngài rằng, *“Thầy, coi kìa! Cây vả thầy đã rửa nay khô đi rồi!”* (Mác 11:21). Đáp lại lời này của Phi-e-rơ, Chúa Giê-xu nói rằng, *“Hãy có đức tin nơi Đức Chúa Trời”* (câu 22). Đây là bản dịch bình thường. Tuy nhiên, điều Chúa Giê-xu đã nói, bản dịch từng chữ theo nguyên văn là “Hãy có đức tin của Đức Chúa Trời.” Loại đức tin đặc biệt mà chúng ta đang nói đến ở đây chính là ân tứ đức tin. Nó khởi nguồn từ Đức Chúa Trời, chứ không phải từ con người – nó là một phần trong bản tính đời đời của Đức Chúa Trời. Thông qua ân tứ đức tin, Đức Thánh Linh ban một phần đức tin của Đức Chúa Trời vào người tin một cách trực tiếp và siêu nhiên. Đây là đức tin ở tầm mức thiêng liêng, vượt lên trên mức độ đức tin của con người, giống như trời thì cao hơn đất vậy.

Khi nói “Hãy có đức tin của Đức Chúa Trời,” Chúa Giê-xu thách thức các môn đồ của Ngài nhận lãnh và thực hành loại đức tin này, như chính Ngài đã làm. Ngài tiếp tục nói với họ rằng với loại đức tin này, họ có thể thực hiện nhiều điều: *“Quả thật, ta nói cùng các ngươi, nếu các ngươi có đức tin, và không nghi ngờ chi hết, thì chẳng những các ngươi làm được điều đã làm cho cây vả mà thôi, song dầu các ngươi biểu hòn núi này rằng: Hãy cất mình lên và quăng xuống biển, điều đó cũng sẽ làm được”* (Ma-thi-ơ 21:21).

Trong Mác 11:23, khi nói về loại đức tin này, Chúa Giê-xu không chỉ nói với những môn đồ đang hiện diện lúc đó. Bằng cách dùng từ *ai*, Ngài mở rộng lời hứa này cho tất cả người tin: *“Quả thật, Ta nói với các ngươi, ai nói với núi này rằng, ‘Hãy tự nhấc lên và quăng mình xuống biển,’ mà trong lòng không nghi ngờ*

chi hết, nhưng tin quyết những gì mình nói sẽ xảy ra, nó sẽ xảy ra cho người ấy.” Chúa Giê-xu không đặt ra giới hạn cho loại đức tin này. Từ ngữ Ngài dùng bao gồm tất cả: *“Ai nói . . . những gì mình nói . . . sẽ xảy ra cho người ấy.”* Không có giới hạn nào đối với người nói cũng như đối với lời được nói ra. Điều quan trọng là bản chất của loại đức tin này: đó phải là đức tin của Đức Chúa Trời.

Trong Lu-ca 8:22-25, khi Chúa Giê-xu và môn đồ của Ngài đi thuyền qua biển Ga-li-lê, bất thành linh họ gặp một cơn bão dữ. Các môn đồ đánh thức Chúa Giê-xu, lúc đó đang ngủ ở phía đuôi thuyền, mà rằng, *“Thầy ơi, thầy ơi, chúng ta sắp chết rồi!”* Bản ký thuật tiếp tục như sau, *“Ngài thức dậy, quở gió và sóng đang hung hãn. Gió liền ngừng, và sóng liền lặng xuống.”*

Rõ ràng, đức tin mà Chúa Giê-xu thực hành ở đây không phải là loại đức tin ở tầm mức của con người. Bình thường thì gió và biển không phục dưới quyền quản trị của con người. Nhưng vào thời khắc cần thiết, Chúa Giê-xu đã nhận lãnh một sự ban cho đặc biệt, đó là sự ban cho đức tin của Đức Chúa Trời. Sau đó, bằng lời phán cùng với đức tin, Ngài hoàn thành điều mà nếu không có đức tin đó, chỉ có Đức Chúa Trời mới có thể làm được – đó là làm cho cơn bão ngay lập tức trở nên yên lặng.

Sau đó, Chúa Giê-xu hỏi các môn đồ, *“Đức tin của các ngươi đâu rồi?”* Nói cách khác, *“Tại sao các ngươi không làm điều đó thay Ta?”* Nếu như các môn đồ thực hành đúng loại đức tin, không phải họ cũng dễ dàng làm yên cơn bão như Chúa Giê-xu đã làm hay sao? Nhưng trong thời khắc khủng hoảng, cơn bão đã khuấy động trong lòng họ nỗi sợ hãi, do đó họ trở nên mất đức tin. Ngược lại, Chúa Giê-xu, Ngài mở lòng mình với Đức Chúa Cha và nhận từ Đức Chúa Cha ân tứ đức tin siêu nhiên để đương đầu với cơn bão dữ.

Chất lượng, không phải số lượng

Không lâu sau đó, Chúa Giê-xu đương đầu với một cơn bão khác – một đứa trẻ mắc bệnh kinh phong. Chúa Giê-xu xử lý cơn bão này giống như cách Ngài đã làm khi ở trên biển Ga-li-lê. Ngài phán lời đức tin đầy năng quyền để đuổi tà linh ra khỏi đứa trẻ. Khi các môn đồ hỏi Ngài tại sao họ lại thất bại, Chúa Giê-xu đã phán với họ một cách rõ ràng, *“Vì các ngươi yếu đức tin.”* Sau đó Ngài tiếp tục nói rằng, *“Nếu các ngươi có đức tin bằng hạt cải, các ngươi có thể bảo núi này, ‘Hãy dời từ đây qua đó,’ thì nó sẽ dời qua, và không việc chi các ngươi chẳng làm được”* (Ma-thi-ơ 17:20).

Chúa Giê-xu sử dụng hạt cải như một thước đo về số lượng. Ma-thi-ơ 13:32 nói cho chúng ta biết rằng hạt cải là *“hạt nhỏ nhất trong các hạt giống.”* Chúa Giê-xu đang nhắc nhở chúng ta rằng không phải số lượng quan trọng, nhưng là *chất lượng*. Đức tin bằng hạt cải là đủ để dời núi rồi!

Khi gần đến đỉnh điểm trong chức vụ trên đất của mình, bên ngoài ngôi mộ của La-xa-rơ, Chúa Giê-xu một lần nữa biểu thị quyền năng của lời Ngài khi được phán ra kèm với loại đức tin này. Ngài kêu lớn tiếng, *“Hỡi La-xa-rơ, hãy ra!”* (Giăng 11:43). Mệnh lệnh ngắn gọn này, được kích hoạt bởi đức tin siêu nhiên, đã khiến cho một người đã chết và chôn lại có thể bước ra khỏi phần mộ của mình, sống động và mạnh khỏe.

Loại đức tin này được tìm thấy trong chính hành động sáng tạo: *“Nhờ lời CHÚA, các tầng trời được dựng nên; Bởi hơi thở [Thần Linh] của miệng Ngài, các thiên thể liền hiện hữu. . . Vì khi Ngài phán, muôn vật liền hiện hữu; Ngài ra lệnh, tất cả được dựng vững vàng”* (Thi-thiên 33:6, 9). Lời phán của Đức Chúa Trời, được kích hoạt bởi Thần Linh của Ngài, là tác nhân hữu hiệu trong mọi công cuộc sáng tạo.

Khi ân tứ đức tin được vận hành, trong một lúc, người ta trở nên kênh truyền dẫn cho chính đức tin của Đức Chúa Trời. *Người* nói không phải là điều quan trọng chính yếu – mà là *đức tin!* Nếu như đức tin của Đức Chúa Trời hành động, lời được Đức Chúa Trời phán trực tiếp và lời được nói bằng môi miệng con người bởi năng quyền Thánh Linh, hai lời ấy đều có công hiệu như nhau. Khi một người tin vận hành với đức tin siêu nhiên, lời của họ cũng công hiệu như thể chính Đức Chúa Trời đã phán những lời đó.

Trong tất cả những ví dụ này, đức tin siêu nhiên được bày tỏ thông qua lời nói. Bởi lời nói mà Chúa Giê-xu khiến cho cây vả trở nên khô héo, khiến cho cơn bão trở nên yên lặng, tà linh phải ra khỏi đứa trẻ bị kinh phong và La-xa-rơ ra khỏi mộ. Trong Mác 11:23, Ngài mở rộng lời hứa này cho bất cứ lời nào được nói ra trong đức tin, *“Ai nói . . . những gì mình nói . . . sẽ xảy ra cho người ấy.”*

Thỉnh thoảng, lời nói trong khi cầu nguyện trở thành kênh truyền dẫn cho ân tứ đức tin. Trong Gia-cơ 5:15, chúng ta được dạy rằng *“lời cầu nguyện với đức tin sẽ chữa lành người bệnh.”* Có chút nghi ngờ nào hay không về hiệu lực của lời cầu nguyện được mô tả ở đây? Kết quả của lời cầu nguyện đó được bảo đảm. Lời cầu nguyện với đức tin mà Đức Chúa Trời ban cho là không thể cưỡng lại được. Bệnh tật hay bất cứ tình trạng nào đi ngược lại với ý muốn của Đức Chúa Trời đều không thể cưỡng lại lời cầu nguyện như thế này.

Gia-cơ nhắc đến Ê-li để ví dụ cho “lời cầu nguyện của đức tin”. Bằng lời cầu nguyện của mình, Ê-li trước tiên làm cho trời không mưa xuống đất trong ba năm rưỡi, rồi sau đó làm cho trời đổ mưa trở lại (Gia-cơ 5:17-18). Kinh Thánh chỉ rõ rằng ban mưa xuống đất hoặc thấu mưa trở lại là quyền siêu nhiên mà chính Đức Chúa Trời thi hành (xem Phục Truyền 11:13-17; Giê-rê-mi 5:24; 14:22). Vậy mà trong ba năm rưỡi, Ê-li đã thay Chúa thực thi quyền này. Gia-cơ nhấn mạnh rằng Ê-li “*vốn là người có bản chất tầm thường như chúng ta*” – ông chỉ là một con người như tất cả chúng ta. Tuy nhiên, hễ ông cầu nguyện với đức tin của Đức Chúa Trời, thì lời ông nói cũng có công hiệu y như luật lệ của chính Ngài.

Loại đức tin này không nhất thiết phải vận hành chỉ qua lời nói mà thôi. Chính loại đức tin siêu nhiên này khiến cho Chúa Giê-xu có thể bước đi trên biển Ga-li-lê (xem Ma-thi-ơ 14:25-33). Ngài không cần phải nói; Ngài chỉ đi ra, bước lên trên mặt biển. Khi Phi-e-rơ bắt chước Chúa Giê-xu và thực hành cùng loại đức tin này, ông cũng có thể làm chính xác những gì mà Chúa Giê-xu đang làm, cho đến khi ông dờ mắt khỏi Ngài và nhìn vào những cơn sóng, đức tin lìa khỏi ông và ông bắt đầu chìm xuống!

Lời quở trách của Chúa Giê-xu vô cùng sáng tỏ. “*Hỡi người yếu đức tin, sao ngươi còn nghi ngờ?*” (Ma-thi-ơ 14:31). Chúa Giê-xu không quở trách Phi-e-rơ khi ông muốn đi trên mặt biển, nhưng Ngài quở trách vì ông mất đức tin giữa chừng. Don Basham đã chỉ ra rằng có một sự thôi thúc thiên thượng ở bên trong mỗi tấm lòng con người, thôi thúc chúng ta bước ra trong đức tin siêu nhiên và bước đi ở một tầm mức cao hơn, vượt lên trên khả năng của mình. Bởi vì chính Đức Chúa Trời đã đặt thôi thúc này ở bên trong con người, Ngài sẽ không quở trách khi chúng ta có những ao ước đó. Ngược lại, Ngài vui lòng ban cho chúng ta đức tin khiến chúng ta có thể thực hiện được ao ước đó. Ngài chỉ thất vọng khi chúng ta không nắm chặt lấy đức tin này đủ lâu.

Đức Chúa Trời nắm quyền khởi xướng

Khi đức tin siêu nhiên được ban cho con người trong một hoàn cảnh nào đó để đáp ứng cho một nhu cầu đặc biệt, đức tin ấy vẫn ở dưới sự kiểm soát trực tiếp của Đức Chúa Trời, bởi vì đó là đức tin của chính Đức Chúa Trời. Ngài ban cho hoặc lấy lại tùy theo sự khôn ngoan của Ngài. Về ân tứ đức tin cũng như các ân tứ siêu nhiên khác, Phao-lô nói rằng, “*Tất cả những điều ấy đều là việc của*

cùng một Đức Thánh Linh; Ngài phân phối cho mỗi người tùy ý Ngài muốn” (1 Cô-rinh-tô 12:11). Cụm từ quan trọng ở cuối câu Kinh Thánh này – *“tùy ý Ngài muốn”* – nghĩa là chính Đức Chúa Trời quyết định khi nào và với ai Ngài sẽ ban cho mỗi một ân tứ trong những ân tứ này. Ngài là Đấng khởi xướng, không phải con người.

Điều này đúng với cả chức vụ của chính Chúa Giê-xu. Ngài không quở mọi cây vả không kết trái, cũng không làm yên lặng mọi cơn bão dữ, không gọi mọi người chết ra khỏi mộ phần của họ, không bước đi trên mặt biển luôn luôn. Chúa Giê-xu cần trọng giao quyền khởi xướng vào tay Đức Chúa Cha. Trong Giăng 5:19, Ngài nói, *“Con chẳng tự mình làm việc gì nếu chẳng thấy Cha làm, vì Cha làm sao thì Con làm vậy.”* (Xem thêm Giăng 14:10.) Đức Chúa Trời luôn là Đấng khởi xướng.

Chúng ta phải học cách trở nên kính sợ và cần trọng trong mối quan hệ với Đức Chúa Cha giống như Chúa Giê-xu đã làm. Chúng ta không có quyền đòi hỏi ân tứ đức tin, và ân tứ ấy cũng không nhằm mục đích thỏa mãn những ao ước hay tham vọng cá nhân. Ân tứ ấy được ban dựa trên sự khôn ngoan của Đức Chúa Trời để hoàn thành những điều được bắt nguồn từ mục đích đời đời của Ngài. Chúng ta không thể, và cũng không được dành quyền khởi xướng của Đức Chúa Trời.

Được khắc họa như một “hạt cải,” ân tứ đức tin cũng giống như hai ân tứ khả thị - ân tứ lời khôn ngoan và ân tứ lời tri thức. Lời khôn ngoan để chỉ dẫn; lời tri thức để cung cấp thông tin. May mắn thay cho chúng ta, Đức Chúa Trời, Đấng có tất cả sự khôn ngoan và tri thức, Ngài không làm cho chúng ta phải nặng gánh với tất cả những điều này. Nhưng trong một hoàn cảnh nào đó khi chúng ta cần sự chỉ dẫn, Ngài cung ứng một cách siêu nhiên “lời” khôn ngoan – chỉ một “hạt cải” nhỏ nhoi trong cả kho chứa sự khôn ngoan của Ngài. Hoặc khi chúng ta cần thông tin, Ngài cung ứng một “lời” tri thức – một “hạt cải” nhỏ nhoi trong cả kho chứa sự tri thức của Ngài.

Ân tứ đức tin cũng như vậy. Đức Chúa Trời có tất cả đức tin, nhưng Ngài không ban tất cả cho chúng ta. Trong một hoàn cảnh nào đó, khi chúng ta cần đức tin ở một tầm mức cao hơn tầm mức của chính mình, Đức Chúa Trời cung ứng một “hạt cải” trong kho chứa của Ngài cho chúng ta.

Ở góc độ khác, như chúng ta đã xem xét trước đây, ân tứ đức tin liên hệ với hai ân tứ quyền năng khác: đó là ân tứ chữa lành và ân tứ phép lạ. Trong thực tiễn, ân tứ đức tin thường được dùng như một nhân tố xúc tác để khiến hai ân tứ kia vận hành. Chúng ta nhìn thấy điều này trong chức vụ của Phi-líp ở sách Công vụ 8:5-7:

Bấy giờ Phi-líp đi xuống Thành Sa-ma-ri và giảng về Đấng Christ cho họ.

Đoàn dân đông đồng lòng chăm chú lắng nghe Phi-líp giảng, vì họ đã nghe và thấy các phép lạ ông làm. Số là có nhiều tà linh ô uế hét lớn tiếng rồi xuất ra khỏi những người đã bị chúng ám hại bấy lâu nay; cũng có nhiều người bại và què được chữa lành.

Trong giai đoạn đầu của chức vụ, Phi-líp đuổi tà linh ra khỏi người ta. Cũng giống như Chúa Giê-xu trong Ma-thi-ơ 17:17-20 và trong những phân đoạn Kinh Thánh khác, trong giai đoạn này, Phi-líp đuổi tà linh bằng lời nói thông qua sự thực hành ân tứ đức tin. Trong giai đoạn thứ hai của chức vụ mình, cả hai ân tứ, gồm ân tứ chữa lành và ân tứ phép lạ đều vận hành. Kết quả là, phép lạ được thực hiện và người bại lẫn người què đều được chữa lành.

Tóm lược

Tóm lại, chúng ta thấy rằng ân tứ đức tin là một trong chín ân tứ Thánh Linh (1 Cô-rinh-tô 12:7-11), mỗi ân tứ là một sự biểu hiện siêu nhiên của Đức Thánh Linh, cư trú trong người tin và vận hành qua họ. Trong ân tứ đức tin, Chúa Thánh Linh tạm thời ban cho chúng ta một phần trong đức tin của chính Đức Chúa Trời – đức tin ở tầm mức siêu nhiên, vượt xa mức độ đức tin của con người. Chất lượng chứ không phải số lượng mới là điều quan trọng, do đó, một “hạt cải” của loại đức tin này là đã đủ để dời núi.

Ân tứ đức tin thường vận hành thông qua lời nói (đôi khi là lời được nói trong khi cầu nguyện). Bởi lời này, Chúa Giê-xu khiến cho cây vả trở nên khô héo, bão biển yên lặng, tà linh bị đuổi ra khỏi người ta, và La-xa-rơ sống lại từ kẻ chết.

Chính loại đức tin này khiến cho Chúa Giê-xu – và Phi-e-rơ – có thể đi bộ trên những cơn sóng dữ. Đức Chúa Trời đã đặt trong lòng con người một thôi thúc để thực hành loại đức tin này và Ngài sẽ không quở trách chúng ta về điều đó. Chúa Giê-xu đã bày tỏ cho chúng ta thấy rằng Đức Chúa Trời luôn là Đấng khởi xướng. Nguyện chúng ta luôn vâng phục thách thức của Chúa Giê-xu trong

Mác 11:22, “Hãy có đức tin nơi Đức Chúa Trời,” và sử dụng ân tứ đức tin này một cách khôn ngoan và hiệu quả.

PHÒNG THEO “ÂN TỬ ĐỨC TIN” – TẠP CHÍ RƯỢU MỚI

Chúng tôi cho phép việc sao chép các bài giảng của DPM vì mục đích phi thương mại để phân phối miễn phí. Chúng tôi khuyến khích các bạn thực hiện thêm các bản sao để tặng cho bạn bè của bạn và hội thánh của bạn. Sự giảng dạy của Derek Prince được phân phối trong khu vực này bởi: Chúc vụ Derek Prince Châu Á Thái Bình Dương.

Email: admin@dpm.co.nz Trang web: www.derekprince.co.nz

Để truy cập thêm những sự dạy dỗ Kinh Thánh chất lượng cao hơn của Derek Prince, vui lòng truy cập: <https://vi.dpmvietnam.org/> hoặc quét mã QR

